

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST

Ngày: 27-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Nhân;
2. Ông Nguyễn Thanh Phú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Tổng Quang V, sinh năm 1998, tại Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ thường trú: 546 Lý Thái T, phường 10, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Tổng Văn L và bà Hồ Thị D; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can ngày 01/7/2021; bị cáo được tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Trường D, sinh năm 1972, chết ngày 26/4/2021.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Như S, sinh năm 1976 (vợ của bị hại); hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Bà Lê Thị Như Y, sinh ngày 15/4/1994 (con của bị hại); hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đỗ Thành T, sinh năm 1972, hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tổng Quang V được Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe hạng A1 vào ngày 23/5/2018.

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 24/4/2021, V khiển xe mô tô biển số 59U2-338.01 lưu thông trên đường D10 khu Công nghiệp Rạch Bắp theo hướng từ đường D1 đến đường D2, đến đoạn thuộc ấp Tân Lập, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì va chạm vào phía sau xe mô tô biển số 51T8-3670 do ông Đỗ Thành T trực tiếp điều khiển phía sau chở anh Lê Trường D chạy phía trước cùng chiều. Tai nạn xảy ra, làm anh D bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương đến ngày 26/4/2021 thì tử vong.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường (*bút lục: 18-21*) đề ngày 24/4/2021 thể hiện:

+ Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, phẳng, tầm nhìn quan sát tốt, mặt đường rải nhựa, có vạch kẻ đường màu trắng một vạch liền ở giữa phân chia thành hai hướng xe chạy ngược chiều nhau, chiều rộng cả mặt đường là 12m, chiều rộng nửa mặt đường là 6m (chia làm hai làn, làn sát lề phải rộng 3m).

+ Vết cày xe mô tô biển số 51T8-3670 để lại ở làn sát lề phải, vết cày có dạng đường thẳng có hướng từ đường D1 đến đường D2. Đầu vết cày đo vào mép đường là 01m20, vết cày dài 12m.

+ Vết cày xe mô tô 59U2-338.01 để lại ở làn sát vạch kẻ đường ở giữa, vết cày có hai đường thẳng song song từ đầu vết cày đo vào mép đường là 04m80, vết cày dài 19,40m.

+ Xe mô tô biển số 51T8-3670 ngã bên phải, nằm ở làn đường sát lề phải. Đầu xe hướng về đường D2, đuôi xe quay về đường D1, trục sau cách mép đường là 00m20; trục trước cách mép đường là 00m50.

+ Xe mô tô biển số 59U2-338.01 ngã bên phải, nằm ở phần đường bên trái, đầu xe quay về hướng đường D1, đuôi xe quay về hướng đường D2, trục trước cách mép đường là 06m30, trục sau cách mép đường là 6m40.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đề ngày 25/4/2021 (*bút lục: 22-25*) thể hiện:

+Xe mô tô biển số 51T8-3670: Bể lớp vỏ sau; cong niền sau trục sau; gãy cầm trục sau; gãy đuôi về, biển số sau ra khỏi xe; móp biến dạng đuôi cate bên trái về trước kích thước 0m18. Điểm cao nhất cách đất là 0m35; xây xước đầu tay cầm phải; mòn gác chân trước bên phải, gong бага sau bên phải.

+ Xe mô tô biển số 51T8-3670: Bể vỏ trước; gãy cong mâm trước mặt phải; khuyết đầu thắng trước mặt đứng; khuyết đầu ống phuộc trước bên phải; bể bung cánh bưng phải; cong hai ống phuộc trước về sau.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 382/PC09-GDPY ngày 25/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: nguyên nhân chết của Lê Trường D là do đa chấn thương (*bút lục: 37*).

Theo kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Tổng Quang V lúc 00h 59 phút ngày 25/4/2021 là 30.1mmol/L (<10.9mmol/L) (tương đương 138,7mg/100ml). Theo kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Đỗ Thành T lúc 01 giờ 59 phút ngày 25/4/2021 là 180.92 mg/dL (*bút lục 30, 31*).

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển số 51T8-3670;
- 01 giấy phép lái xe mang tên Tổng Quang V số 790166239685 hạng A1;
- 01 (một) mô tô biển số 59U2-338.01. (*bút lục 22-25*)

Về trách nhiệm dân sự: Tổng Quang V đã tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị Như S và Lê Thị Như Y là đại diện hợp pháp của bị hại Lê Trường D số tiền 100.000.000 đồng. Bà S và chị Y yêu cầu V tiếp tục bồi thường số tiền 95.289.829 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 51T8-3670, qua tra cứu xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thì không tìm thấy dữ liệu. Ông T là người quản lý, sử dụng nhưng không có giấy chứng nhận đăng ký xe (*bút lục 26, 53-54*).

Ngày 01/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Tổng Quang V 01 xe mô tô biển số 59U2-338.01; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790166239685 (*bút lục: 85-87*).

Đối với ông Đỗ Thành T, do không bị thương tích gì nên không có yêu cầu về dân sự. Ngày 01/11/2021, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt hành chính số 111/QĐ-XPHC đối với Đỗ Thành T về hành vi điều khiển xe mô tô trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở theo điểm e khoản 8 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ với số tiền là 7.000.000 đồng. (*bút lục: 88-89*)

Quá trình điều tra, Tổng Quang V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-BC ngày 08/12/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Tổng Quang V về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã mô tả. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo chạy nhanh về nhà để chở người thân đi tái khám bệnh thì có 01 xe tải chạy đối diện chóa đèn vào mặt của bị cáo, bị cáo mất khả

năng quan sát nên tập xe vào lề phải thì xảy ra tai nạn với xe mô tô của ông Tươi, sau đó bất tỉnh.

Bà Nguyễn Thị Như S là người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày:

- Về hình phạt: Đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật

- Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng số tiền là 195.289.829 đồng, bao gồm: Chi phí mai táng, chi phí thuốc men tại Bệnh viện Bến Cát; chi phí điều trị tại Bệnh viện tỉnh Bình Dương; chi phí mua thuốc và vật tư y tế khi nằm viện; chi phí xây mộ, kim tĩnh; bồi thường tổn thất về tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi con dưới 18 tuổi tên Lê Trường H, sinh ngày 05/4/2005. Bị cáo đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 95.289.829 đồng.

Bị cáo trình bày: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, không có tiền để bồi thường, tuy nhiên vì bị cáo gây ra lỗi làm chết bị hại nên bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 95.289.829 đồng theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Như S là người đại diện hợp pháp của bị hại.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 (gia đình có công cách mạng) Điều 51 và 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa theo hướng bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền 95.289.829 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại. Riêng đối với xe mô tô biển số 51T8-3670 không tìm thấy dữ liệu, không có giấy chứng nhận đăng ký xe nên đề nghị Hội đồng xét xử giao xe cho Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát xử lý theo thẩm quyền.

Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với Kết quả xét nghiệm đề ngày 25/4/2021 về định lượng Ethanol (cồn) đối với bị cáo; Kết luận giám định pháp y tử thi số 328/GDPY ngày 25/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; không có ý kiến gì đối với nội dung bản Cáo trạng cũng như quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình lo làm ăn trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập ngày 24/4/2021 kèm theo Bản ảnh hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, hình ảnh hiện trường được trích xuất từ camera; kết luận giám định pháp y tử thi của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo có giấy phép lái xe mô tô nhưng khi điều khiển xe mô tô không chấp hành Luật giao thông đường bộ, lái xe sau khi đã sử dụng rượu bia, mất tập trung, không giữ khoảng cách an toàn vi phạm Điều 8 và Điều 12 của Luật giao thông đường bộ năm 2008, đã sửa đổi, bổ sung năm 2014.

[2.3] Hành vi điều khiển xe mô tô vi phạm Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm chết 01 (một) người của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, do bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, bia vượt quá mức quy định nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 03/CT-VKS-BC ngày 08/12/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Chỉ vì một phút lơ là, cầu thả mà bị cáo đã tước đoạt tính mạng của một con người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác. Do đó cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo; chấp nhận mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 95.289.829 đồng bao gồm: Chi phí mai táng, chi phí thuốc men tại Bệnh viện Bến Cát; chi phí điều trị tại Bệnh viện tỉnh Bình Dương; chi phí mua thuốc và vật tư y tế khi nằm viện; chi phí xây mô, kim tĩnh; bồi thường tổn thất về tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi con. Bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền nêu trên theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, phù hợp với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 584, 585, 590 và 591 của Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6.2] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 59U2-338.01 nên không xem xét.

[6.3] Đối với xe mô tô biển số 51T8-3670, qua tra cứu xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không tìm thấy dữ liệu thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tổng Quang V phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260 và điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Tổng Quang V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 590 và 591 của Bộ luật dân sự;

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền 95.289.829 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Như S và Lê Thị Như Y.

Về vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 51T8-3670 (theo Quyết định chuyển vật chứng số 15/QĐ-VKSBC ngày 08/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 và 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.764.491đ (bốn triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn bốn trăm chín mươi một đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phương